**CHỦ ĐỀ: ĐẠI DƯƠNG MÊNH MÔNG**

**Bài: Bầu trời và biển(2 tiết)**

Ngày soạn: 09/ 9/ 2024

Thời gan thực hiện: Tuần 1+2

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

- Bước đầu hình thành một số tư duy về chấm, nét, hình, màu trong mĩ thuật

Tạo ra được các sản phẩm mĩ thuật về cảnh vật và sự sống dưới đại dương theo nhiều hình thức.

- Kể tên được một số màu đậm, màu nhạt, nêu được cách phối hợp các màu đậm, nhạt trong các sản phẩm mĩ thuật.

- Cảm nhận được sự hài hòa, chuyển động của chấm, nét, hình, màu,…trong các sản phẩm mĩ thuật.

- Lồng ghép giáo dục An ninh quốc phòng, thể hiện tình yêu quê hương đât nước cho học sinh

- Tạo được sản phẩm mĩ thuật về cảnh vật và sự sống dưới đại dương theo hình thức vẽ, xé và cắt, dán.

- Nhận ra vẻ đẹp của đại dương, yêu thiên nhiên và có ý thức giữ gìn môi trường sạch, đẹp.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC.**

**1. Giáo viên:** Giáo án, SGK, SGV. Ảnh, tranh vẽ bầu trời và biển, video về các con vật dưới đại dương.

**2. Học sinh:** Giấy vẽ, bút chì, tẩy, màu vẽ, kéo, hồ dán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Hoạt động mở đầu *(2-3’)*** | |
| **Khởi động, kết nối.**  - GV: Cho HS hát bài hát đầu giờ.  - Tổ chức cho HS chơi trò chơi. | - HS hát đều và đúng nhịp.  - HS cùng chơi. |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới *(18-20’****)* | |
| **a.Khám phá: Nhận biết màu sắc.**  - Quan sát hộp màu và chỉ ra các màu đậm các màu nhạt trong đó.  - Pha các màu cơ bản thành những màu khác và chỉ ra nhóm màu nhạt.  - Đặt câu hỏi để HS suy nghĩ và trả lời.  - GV yêu cầu HS quan sát hình SGK (Trang 6) và trả lời câu hỏi?  *- Theo em có mấy bước để vẽ tranh về bầu trời và mặt biển.*  *- Bước nào được vẽ bằng nhiều nét?*  *- Bước nào có vẽ màu đậm, màu nhạt?*  - Câu 1: Theo em, màu đậm là những màu nào?  - Câu 2: Theo em, màu nhạt là những màu nào?  - GV yêu cầu HS pha các cặp màu cơ bản, thảo luận theo nhóm và trả lời câu hỏi:  - Câu 3: Sau khi pha các cặp màu cơ bản, ta được những màu gì?  - Câu 4: Nhóm màu pha với màu vàng cho ta cảm giác đậm hay nhạt?  - Câu 5: Màu xanh lam, xanh lá, tím cho ta cảm giác gì?  - Câu 6: Màu đỏ, nâu, cam cho ta cảm giác gì  + Bước 1: HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.  - GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  + Bước 2: GV gọi HS đại diện đứng dậy trả lời.  - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung.  + Bước 3:GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới: Các màu cơ bản có thể pha trộn với nhau để tạo ra các màu sắc mới có độ đậm, nhạt khác nhau.  ***GV chốt:*** *Vậy là các em đã hiểu và thực hành các bước vẽ tranh về biển, có các khối màu đậm, màu nhạt ở hoạt động 1.*  **b.Cách vẽ tranh về bầu trời và biển**  - GV yêu cầu HS quan sát hình SGK trang 7 và trả lời câu hỏi?  - Khơi gợi để HS nhắc lại và cùng ghi nhớ các bước thực hành vẽ tranh với màu đậm, và màu nhạt.  - *Theo em, có mấy bước để vẽ tranh về bầu trời và biển?*  *- Bước nào được vẽ bằng nhiều nét?*  *- Bước nào có vẽ màu đậm, màu nhạt?*  + HS thực hiện nhiệm vụ học tập.  - HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.  - GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  + Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận.  - Đại diện nhóm báo cáo kết quả thảo luận  - Nhóm khác nhận xét, bổ xung.  + Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập.  - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới:  - Màu sắc có thể tạo nên đậm, nhạt trong tranh.  ***GV chốt****:* *Vậy là các em đã biết màu sắc có thể tạo nên đậm, nhạt trong tranh ở hoạt động 2.* | - HS quan sát hộp màu và chỉ ra các màu đậm các màu nhạt.  *- HS trả lời:*  *- HS trả lời:*  - HS thực hành, và trả lời.  - Câu 1: Màu đậm là những màu: đen, nâu, da cam, xanh da trời, tím,..  - Câu 2: Màu nhạt là những màu: trắng, vàng, hồng,...  - Câu 3: Sau khi pha các cặp màu cơ bản, ta sẽ có màu: Vàng + đỏ = cam Xanh dương + vàng = lục  Xanh dương + đỏ = nâu  - Câu 4: Nhóm màu pha vưới màu vàng cho ta cảm giác đậm.  - Câu 5: Màu xanh lam, xanh lá, tím cho ta cảm giác nhạt.  - Câu 6: Màu đỏ, nâu, cam cho ta cảm giác đậm.  - HS thực hiện yêu cầu.  - HS trả lời.  - HS lắng nghe, cảm nhận.  - HS lắng nghe, ghi nhớ.  - HS quan sát hình SGK và trả lời câu hỏi?  *- HS trả lời.*  *- Theo em, có 3 bước chính để vẽ một bức tranh về bầu trời và biển?*  - Vẽ nét tạo ranh giới trời và biển.  - Vẽ hình mặt trời và sóng nước bằng nét màu.  - Vẽ màu cho phù hợp với bầu trời và mặt biển.  - Bước được vẽ bằng nhiều nét là bước 2.  - Bước có vẽ màu đậm, màu nhạt là bước 3.  - HS lắng nghe, cảm nhận.  - HS lắng nghe, ghi nhớ. |
| **3. Hoạt động luyện tập thực hành *(10-12’)*** | |
| **Tìm hiểu màu đậm, màu nhạt trong tự nhiên.**  - Hướng dẫn HS thực hành bài vẽ và cách phối hợp các màu hài hòa, linh hoạt khi vẽ.  - Khuyến khích hổ trợ HS vẽ và cắt dán hình thuyền để dán vào mặt biển trong bài vẽ sau khi vẽ xong màu.  *+ Em chọn những màu nào để vẽ phần bầu trời? Màu nào để vẽ mặt biển? Vì sao?*  *+ Tại sao mặt biển cần màu đậm?*  *+ Em vẽ chiếc thuyền to hay nhỏ để cắt dán vào sản phẩm mĩ thuật? Hình dáng thuyền như thế nào? Có buồm không?*  *+ Em có muốn trang trí thêm gì cho bức tranh không?*  ***Cách vẽ:***  - Trước khi vào bài thực hành, GV yêu cầu HS trả lời một số câu hỏi để nắm chắc kiến thức lí thuyết cho bài vẽ của mình hơn:  + Bước 1:  - Chọn màu vẽ.  + Bước 2:  - Tạo bức tranh về bầu trời và biển theo ý thích.  + Bước 3:  - Vẽ và cắt, dán thêm thuyền, máy… để bức tranh về bầu trời và biển sinh động hơn.  ***GV chốt****:*  **3. Vận dụng - Trải nghiệm**  ***-* GV lồng ghép giáo dục Quôc phòng và an ninh**  -GV lấy một số bài vẽ đã hoàn thành cho HS quan sát.  - Yêu cầu HS trả lời câu hỏi:  + Em thấy màu chủ đạo của bức tranh này là màu gì?  + Các chú Hải Quân làm nhiệm vụ gì ở ngoài biển?  ***\* Gv chốt:*** Để biển trời của chúng ta được đẹp như ngày hôm nay và có một màu xanh hòa bình là nhờ công lao của các chiến sỹ Hải quân ngày đêm canh giữ biển trời để bảo đảm sự bình yên cho đất nước.  - Bằng các hành động nhỏ các em có thể, thể hiện lòng biết ơn đối với các chiến sĩ Hải Quân và tôn vinh vẻ đẹp cũng như giá trị của bầu trời và biển của đất nước ta: Như đọc sách, xem tài liệu, vẽ các bức tranh về bầu trời và biển.  **\* Nhận xét, dặn dò:**  **-** Củng cố tiết học, nhận xét HS hoàn thành, và chưa hoàn thành.  - Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng cho tiết 2. | - HS thực hành.  - HS thực hành.  - HS trả lời.  - HS thực hành các bước vẽ.  - *HS lắng nghe, hi nhớ.*  - HS quan sát.  - HS trả lời.  - Màu chủ đạo là màu xanh da trời và màu xanh nước biển.  - Làm nhiệm vụ canh giữ biển  trời.  - HS chú ý lắng nghe.  - HS lắng nghe và ghi nhớ. |

\* Điều chỉnh sau bài dạy

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**TIẾT 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Hoạt động mở đầu *(2-3’)*** | |
| **Khởi động, kết nối.**  - GV: Cho HS hát bài hát đầu giờ.  - Tổ chức cho HS chơi trò chơi. | - HS hát đều và đúng nhịp.  - HS cùng chơi. |
| **2. Hoạt động luyện tập thực hành *(22-25’)*** | |
| **a. Tiếp tục hoàn thiện sản phẩm ở tiết 1.**  **b. Trưng bày sản phẩm và chia sẻ.**  - Hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm theo nhóm, hoặc trưng bày chung cả lớp.  - Khuyến khích HS giới thiệu, chia sẻ cảm nhận của cá nhân về màu sắc, độ đậm nhạt trong các sản phẩm của mình hay của các bạn.  - Nêu câu hỏi cho HS thảo luận để nhận biết thêm vẻ đẹp trong cách phối hợp màu sắc.  ***\* Trưng bày sản phẩm:***  - GV yêu cầu HS trưng bày sản phẩm theo nhóm. Yêu cầu HS giới thiệu, chia sẻ cảm nhận của cá nhân về màu sắc, độ đậm, nhạt trong các sản phẩm của mình và của các bạn.  - HS thực hiện yêu cầu của GV.  + Em ấn tượng với sản phẩm mĩ thuật nào? Vì sao?  + Sản phẩm mĩ thuật của bạn/của em có những màu nào là màu đậm, màu nhạt?  + Sản phẩm mĩ thuật mang đến cho em cảm giác gì?  + Em thích nhất chi tiết nào ở sản phẩm của mình/của bạn?  + Em còn muốn điều chỉnh gì ở sản phẩm của mình để rõ màu đậm, nhạt hơn không?  - GV thu một số sản phẩm của HS để trưng bày  *GV chốt: Vậy là các em đã thực hiện các cách trưng bày sản phẩm của nhóm mình, nhóm bạn, về bầu trời và biển theo ý thích.*  *- GV đánh giá, nhận xét bài thực hành vẽ của HS ở hoạt động 4.* | - HS trưng bày sản phẩm theo nhóm.  - HS trưng bày và chia sẻ cảm nhận về tranh của mình và của các bạn trong nhóm theo gợi ý:  - HS thực hiện.  *- HS trả lời.*  *- HS trả lời.*  - HS thực hiện.  *- HS lắng nghe, ghi nhớ.* |
| **3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm *(5-7’)*** | |
| **Tìm hiểu màu đậm, màu nhạt trong tự nhiên**.  - GV cho HS xem hình ảnh về các thời điểm sáng, tối, trời nắng, tời mưa và thảo luận về đậm, nhạt của màu sắc trong các hiện tượng ngoài tự nhiên.  - Có thể gợi ý HS chia sẻ những kỷ niệm hay câu chuện liên quan đén những dự báo thời tiết thông qua độ đậm, nhạt của cảnh vật ngoài thiên nhiên.  - Nêu câu hỏi để HS thảo luận.  *- Những khi trời sắp mưa, khung cảnh thường có màu như thế nào?*  *- Màu sắc đậm, nhạt trong thiên nhiên cho ta cảm giác thế nào về thời gian trong ngày?*  *- Bức ảnh nào cho ta cảm giác nhiều màu nhạt?*  *- Bức ảnh nào có màu đậm, màu nhạt xen kẻ?*  *GV chốt: Tóm tắt: Vậy là các em đã hiểu, để ghi nhớ độ đậm nhạt của màu sắc có thể diễn tả được thời gian trong tranh, ảnh ở hoạt động 5.* | - HS xem hình ảnh về các thời điểm sáng, tối, trời nắng, tời mưa và thảo luận về đậm, nhạt của màu sắc trong các hiện tượng ngoài tự nhiên.  *- HS lắng nghe, cảm nhận.*  *- HS lắng nghe, ghi nhớ.* |

\* Điều chỉnh sau bài dạy

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**CHỦ ĐỀ: ĐẠI DƯƠNG MÊNH MÔNG**

**Bài: Những con vật dưới đại dương(2 tiết)**

Ngày soạn: 16/ 9/ 2024

Thời gan thực hiện: Tuần 3+4

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

- Bước đầu hình thành một số tư duy về chấm, nét, hình, màu trong mĩ thuật.

- Tạo ra được các sản phẩm mĩ thuật về hình ảnh các con vật theo nhiều hình thức.

- Bồi dưỡng tình yêu thương giũa con người và các con vật sống dưới đại dương mênh mông.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC.**

**1. Giáo viên:** - Giáo án, SGK, SGV. Ảnh, tranh vẽ các con vật sống dưới nước. Video về các con vật sống dưới đại dương.

**2. Học sinh:** - Giấy vẽ, bút chì, tẩy, màu vẽ, kéo, hồ dán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Hoạt động mở đầu *(2-3’)*** | |
| **Khởi động, kết nối.**  - GV: Cho HS hát bài hát đầu giờ.  - Tổ chức cho HS chơi trò chơi. | - HS hát đều và đúng nhịp.  - HS cùng chơi. |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới *(18-20’)*** | |
| **Nhận biết vẻ đẹp các con vật dưới đại dương.**  - GV giới thiệu hình ảnh các loài vật sống trên cạn và sống dưới đại dương để HS quan sát.  - HS quan sát, trả lời câu hỏi?  - Trong những hình trên, hình nào là hình các con vật sống dưới đại dương?  - Trong các con vật đó, em thích con vật nào? Vì sao?  - Con vật em thích có hình dáng, màu sắc họa tiết như thế nào?  - Ngoài những con vật trên, em còn biết những con vật nào sống dưới đại dương?  - GV khuyến khích HS kể thêm những con vật sống dưới đại dương mà các em biết.  - GV đặc câu hỏi? để HS suy nghĩ trả lời.  *GV chốt: Vậy là các em đã biết, và hiểu các con vật sống dưới nước có hình dáng và màu sắc như thế nào rồi ở hoạt động 1.* | - HS quan sát nêu tên các loài vật sống dưới đại dương, và mô tả hình dáng, màu sắc, đặc điểm của chúng.  - HS suy nghĩ trả lời.  - HS suy nghĩ trả lời.  - HS suy nghĩ trả lời.  - HS kể tên các con vật vật sống dưới đại dương.  - HS trả lời:  - Ví dụ: Con Cá. Con Tôm. Con Cua. Con Mực…vv……  - HS trả lời:  *- HS lắng nghe, ghi nhớ.* |
| **3. Hoạt động luyện tập thực hành *(10-12’)*** | |
| **Vẽ con vật dưới đại dương mà em thích**  - GV gợi ý HS hình dung về hình dáng, màu sắc của con vật dưới đại dương mà các em yêu thích.  - HS lựa chọn các loại nét và màu đa dạng để trang trí con vật. lựa chọn các loại nét và màu đa dạng để trang trí con vật.  - Hướng dẫn và hổ trợ HS các kĩ năng và kiến thức khi cần thiết, phù hợp với năng lực của HS.  *- Em chọn con vật nào sống dưới nước để vẽ?*  *- Con vật đó có hình dáng, màu sắc như thế nào?*  *- Em có thể vẽ thêm gì cho phần nền của bài vẽ?*  \* Lưu ý: *GV gợi ý cho HS sử dụng các loại nét đa dạng, xen kẽ nhau để hình con vật thêm xinh động.*  *- Khuyến khích HS vẽ thêm các hình rong rêu, sóng nước, bong bóng nước,…cho phần của bài vẽ sinh động.*  *\* Cách vẽ:*  - Bước 1: Nhớ lại hình dáng, đặc điểm của con vật dưới đại dương mà em thích.  - Bước 2: Vẽ các nét cơ bản con vật mà em yêu thích bằng bút chì trước.  - Bước 3: Vẽ con vật dưới đại dương mà em thích bằng các chấm, nét, màu rồi tô màu cho đẹp  *GV chốt: Vậy là các em vừa thực hiện các bước vẽ các con vật sống dưới đại dương và đã hoàn chỉnh hình ảnh các con vật ở hoạt động 3.* | - HS hình dung về hình dáng, màu sắc của con vật dưới đại dương.  - HS lựa chọn các loại nét và màu đa dạng để trang trí con vật.  - HS tùy năng lực để thực hiện.  *- HS thực hiện các loại nét vẽ khác nhau.*  *- HS phụ họa thêm hình ảnh phụ.*  - HS thực hành vẽ các bước.  - HS thực hành.  - HS thực hành hoàn chỉnh.  *- HS lắng nghe, cảm nhận.* |

\* Điều chỉnh sau bài dạy

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**TIẾT 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Hoạt động mở đầu *(2-3’)*** | |
| **Khởi động, kết nối.**  - GV: Cho HS hát bài hát đầu giờ.  - Tổ chức cho HS chơi trò chơi. | - HS hát đều và đúng nhịp.  - HS cùng chơi. |
| **2. Hoạt động luyện tập thực hành *(22-25’)*** | |
| **a. Tiếp tục hoàn thiện sản phẩm ở tiết 1.**  - Yêu cầu HS trưng bày bài vẽ  - Hướng dẫn HS giới thiệu, trình bày bài vẽ với các bạn, nêu cảm nhận về hình dáng, màu sắc của con vật dưới đại dương.  - Nêu câu hỏi cho HS thảo luận để nhận biết thêm vẻ đẹp trong cách kết hợp các loại chấm, nét, màu có trong bài vẽ.  *GV chốt: Vậy là* *tất cả các em có ý thức yêu thiên nhiên. giữ gìn, bảo vệ môi trường biển, bảo vệ đại dương của chúng ta ở hoạt động 4.* | - HS thực hiện.  - HS thảo luận để nhận biết thêm vẻ đẹp.  - *HS lắng nghe, ghi nhớ.* |
| **3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm *(5-7’)*** | |
| **Xem tranh của họa sĩ**  - HS quan sát tranh trong SGK (Trang 13)  - Nêu câu hỏi gợi ý để HS thảo luận.  *- Bức tranh của họa sĩ diễn tả các con vật nào?*  *- Hình dáng các con vật có gì đặc biệt?*  *- Bức tranh có những nét, chấm, màu nào?*  *- Em ấn tượng với bài vẽ nào?*  *- Bài vẽ của bạn vẽ con vật nào dưới đại dương.*  *- Những chấm, nét, màu nào được lập lại nhiều trong bài vẽ?*  *- Bài vẽ của bạn khác bài vẽ của em mình/ bài vẽ của bạn?*  *- Em còn muốn điều chỉnh gì ở bài vẽ của mình hoặc của bạn…?*  *GV chốt: Tóm tắt để HS ghi nhớ.*  *- Có nhiều cách tạo chấm, nét, màu để tạo hình và trang trí con vật sống dưới đại dương ở hoạt động 5.* | - HS quan sát tranh.  *- HS trả lời, ghi nhớ.*  *- HS trả lời, ghi nhớ.*  *- HS ghi nhớ.* |

\* Điều chỉnh sau bài dạy

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**CHỦ ĐỀ: ĐẠI DƯƠNG MÊNH MÔNG**

**Bài 3: Đại dương trong mắt em(2 tiết)**

Ngày soạn: 07/ 10/ 2024

Thời gan thực hiện: Tuần 5+ 6

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

- Bước đầu hình thành một số tư duy về sản phẩm thủ công 3D. chấm, nét, hình, màu trong mĩ thuật.

- Tạo ra được các sản phẩm mĩ thuật về hình ảnh các con vật theo nhiều hình thức 2D,3D…

- Kể tên được một số con vật dưới đại dương, nêu được cách bước vẽ trong các bài tập mĩ thuật.

- Cảm nhận được sự hài hòa, chuyển động của trong các sản phẩm mĩ thuật.

- Tạo được sản phẩm mĩ thuật về sự sống dưới đại dương theo hình thức thủ công, vẽ, xé và cắt, dán.

- Nhận ra vẻ đẹp của các con vật dưới đại dương, yêu thiên nhiên và có ý thức giữ gìn môi trường sạch, đẹp biển cả.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC.**

**1. Giáo viên:** Ảnh, tranh vẽ các con vật sống dưới nước. Video về các con vật sống dưới đại dương.

**2. Học sinh:** Giấy vẽ, bút chì, tẩy, màu vẽ, kéo, hồ dán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Hoạt động mở đầu *(2-3’)*** | |
| **Khởi động, kết nối.**  - GV: Cho HS hát bài hát đầu giờ.  - Tổ chức cho HS chơi trò chơi. | - HS hát đều và đúng nhịp.  - HS cùng chơi. |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới *(18-20’)*** | |
| **a. Khám phá hình các con vật dưới đại dương.**  - Hướng dẫn HS sử dụng kéo để cắt hình con vật các em đã vẽ ở bài trước ra khỏi giấy.  - Tập hợp các hình con vật theo nhóm để cùng thực hiện hoạt động tiếp theo.  *- Nhóm em có những con vật nào được vẽ từ bài học trước?*  *- Các con vật đó có hình dáng, màu sắc thế nào?*  *- Nhóm em tạo sản phẩm mĩ thuật chung về các loài vật dưới đại dương như thế nào?*  *\* Lưu ý: Có thể cắt hình con vật dưới đại dương trong sách báo cũ đã sử dụng để bổ sung cho tư liệu hình ảnh thêm phong phú.*  *\* Cách vẽ, cắt hình:* (Các con vật)  - Bước 1: Cắt hình con vật em đã vẽ ở bài trước ra khỏi giấy vẽ.  - Bước 2: Theo em có thể sử dụng hình các con vật này để làm gì?  - Bước 3: Cắt rời các hình con vật này cho hoàn chỉnh và để riêng.  *GV chốt: Vậy là các em đã lựa chọn cách thực hiện cắt rời hình các con vật ở đại dương ra và cảm nhận vẻ đẹp của các con vật đó ở hoạt động 1.*  **b. Cách tạo bức tranh với hình có sẵn.**  - GV hướng dẫn HS quan sát hình trong SGK (Trang 15) thảo luận để nhận biết cách tạo nền và sắp xếp hình động vật biển tạo bức tranh về sự sống dưới đại dương.  - Khuyến khích HS nhắc lại và cùng ghi nhớ các bước thực hiện tạo bức tranh với hình có sẵn.  *- Tạo bức tranh với hình có sẵn cần mấy bước?*  *- Bước nào sử dụng hình có sẵn?*  *- Để bức tranh sinh động hơn, cần làm thế nào?*  *\* GV chốt:*  *- Từ những hình có sẵn, có thể sắp xếp để tạo được bức tranh ở hoạt động 2.* | - HS chú ý. Sử dụng kéo để cắt hình con vật.  - *HS trả lời.*  - *HS trả lời.*  - *HS trả lời.*  - HS thực hành.  *- HS lắng nghe, cảm nhận.*  - HS lắng nghe, cảm nhận.  - HS quan sát hình trong SGK (Trang 15) thảo luận.  - HS nhắc lại và cùng ghi nhớ các bước thực hiện tạo bức tranh.  *- HS trả lời.*  *- HS trả lời.*  *- HS trả lời.*  - HS lắng nghe, ghi nhớ. |
| **3. Hoạt động luyện tập thực hành *(10-12’)*** | |
| **Tạo sản phẩm mĩ thuật về sự sống dưới đại dương.**  - GV ổ chức cho HS lập nhóm 4 hoặc 5 em; thảo luận phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong nhóm để thực hiện bài tập.  - GV khuyến khích các em tưởng tượng câu chuyện cho những con vật của mình và dán chúng vào nền màu của đại dương.  - GV khơi ngợi cho HS hình dung và nhớ lại sự sống dưới đại dương để các em thấy sự phong phú, đa về hình, màu của các loài sinh vật biển.  - GV khuyến khích các em vẽ và cắt dán thêm hình rong rêu, san hô, bong bóng nước,… cho phần nền của sản phẩm sinh động hơn.  *- Nhóm em sẽ tạo sản phẩm mĩ thuật về cuộc sống dưới đại dương với những con vật nào?*  *- Ngoài các con vật, các em sẽ trang trí thêm những gì cho sản phẩm mĩ thuật?*  *- Trong nhóm em, bạn nào sẽ vẽ nền cho sản phẩm? Ai sắp xếp các con vật vào nền sản phẩm?*  *- Các em sẽ vẽ thêm gì cho phần nền của sản phẩm?*  *\* Cách vẽ:*  - Bước 1: Tập hợp các con vật đã cắt rời.  - Bước 2: Tạo sản phẩm mĩ thuật về sự sống dưới đại dương theo ý thích của nhóm.  - Bước 3: Lưu ý: Có thể sưu tầm thêm hình các sinh vật sống dưới đại dương dán vào sản phẩm mĩ thuật.  *\* GV chốt:*  *- Như vậy là các em đã hoàn thành việc cắt dán hình các con ở dưới đại dương ra thành và đưa vào tranh thành sản phẩm ở hoạt động 3.* | - HS lập nhóm 4 hoặc 5 em; thảo luận phân công nhiệm vụ.  - HS hình dung nhớ lại.  - HS thực hiện.  *- HS lắng nghe, cảm nhận.*  *- HS trả lời.*  *- HS trả lời.*  *- HS trả lời.*  *- HS trả lời.*  - HS thực hiện các bước.  *- HS lắng nghe, cảm nhận* |

\* Điều chỉnh sau bài dạy

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**TIẾT 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Hoạt động mở đầu *(2-3’)*** | |
| **Khởi động, kết nối.**  - GV: Cho HS hát bài hát đầu giờ.  - Tổ chức cho HS chơi trò chơi. | - HS hát đều và đúng nhịp.  - HS cùng chơi. |
| **2. Hoạt động luyện tập thực hành *(22-25’)*** | |
| **a. Trang trí tên riêng của em**  ***Tiếp tục thực hành hoàn thiện sản phẩm ở tiết 1.***  **.**  - Hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm của nhóm để giới thiệu, chia sẻ cảm nhận của mình về vẻ đẹp của sản phẩm mĩ thuật được tạo ra từ cách phối hợp các loại chấm, nét, màu.  - Nêu câu hỏi cho HS thảo luận và chia sẻ về hoạt động hợp tác nhóm.  *- Nhóm em sẻ tạo sản phẩm mĩ thuật về cuộc sống dưới đại dương với những con vật nào?*  *- Ngoài các con vật các em sẽ trang trí thêm những gì cho sản phẩm mĩ thuật?*  *- Trong nhóm em bạn nào sẽ vẽ nền cho sản phẩm? Ai sắp xếp các con vật vào nền sản phẩm?*  *- Các em sẽ vẽ thêm gì cho phần nền của sản phẩm…?*  ***Cách trưng bày sản phẩm.***  - Nêu cảm nhận của em về sản phẩm mĩ thuật yêu thích:  - Cách sắp xếp hình các con vật  - Màu đậm, màu nhạt.  - Vẻ đẹp của sản phẩm mĩ thuật được tạo ra từ cách phối hợp các loại chấm, nét, màu.  *GV chốt: Như vậy là các em đã biết cách thực hiện các qui trưng bày sản phẩm của nhóm mình, nhóm bạn để giới thiệu, chia sẻ cảm nhận của mình về vẻ đẹp của sản phẩm ở hoạt động 4.* | - HS thực hành..  - HS trưng bày sản phẩm của nhóm để giới thiệu, chia sẻ cảm nhận của mình về vẻ đẹp của sản phẩm.  *- HS trả lời.*  *- HS trả lời.*  *- HS trả lời.*  - HS chú ý thực hiện.  *- HS lắng nghe, cảm nhận* |
| **3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm *(5-7’)*** | |
| **Khám phá cuộc sống dưới đại dương.**  - Chia sẻ câu chuyện về cuộc sống của các loài vật dưới đại dương mà em biết.  - Chọ 1 con vật yêu thích trong sản phẩm chung của nhóm và diễn tả sự vận động của con vật dưới đại dương theo cảm nhận của mình  *- Em ấn tượng với sản pẩm nào? Con vật nào? Vì sao?*  *- Sản phẩm của nhóm nào có cách sắp xếp hình, màu, thú vị, độc đáo?*  *- Màu đậm, màu nhạt trong sản phẩm có tác dụng gì?*  *- Điều gì thấy em có thú vị khi làm việc chung với các bạn?*  *GV chốt: Vậy là các con vật dưới đại dương có nhiều hình dạng, màu sắc và đặc điểm bên ngoài khác nhau. Chúng cũng cần có môi trường sống trong lành ở hoạt động 5.* | - HS cảm nhận.  *- HS trả lời.*  *- HS trả lời.*  - *HS ghi nhớ, cảm nhận.* |

\* Điều chỉnh sau bài dạy

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**CHỦ ĐỀ: ĐƯỜNG ĐẾN TRƯỜNG EM**

**Bài 1: Phương tiện giao thông(2 tiết)**

Ngày soạn: 21/ 10/ 2024

Thời gan thực hiện: Tuần 7+ 8

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

- Bước đầu hình thành một số tư duy về chấm, nét, hình, màu trong mĩ thuật.

- Tạo ra được các sản phẩm mĩ thuật về chủ đề “Đường đến trường em” theo nhiều hình thức.

- Có văn hóa trong ứng sử nơi công cộng và khi tham gia giao thông.

- Có ý thức bảo vệ các phương tiện giao thông.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC.**

**1. Giáo viên:** Ảnh, tranh vẽ. Video về hình ảnh các phương tiện tham gia giao thông

**2. Học sinh:** Giấy vẽ, bút chì, tẩy, màu vẽ, kéo, hồ dán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Hoạt động mở đầu *(2-3’)*** | |
| **Khởi động, kết nối.**  - GV: Cho HS hát bài hát đầu giờ.  - Tổ chức cho HS chơi trò chơi. | - HS hát đều và đúng nhịp.  - HS cùng chơi |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới *(18-20’)*** | |
| **a. Nhận biết các phương tiện giao thông.**  - Cho HS quan sát hình ảnh, Video hoặc mô hình phương tiện giao thông do GV chuẩn bị để các em khám phá và chia sẻ cảm nhận về hình dáng, màu sắc, đặc điểm riêng của mỗi phương tiện giao thông.  - GV nêu câu hỏi để HS nói tên phương tiện giao thông các em biết, tìm hiểu thêm về loại hình và phương tiện giao thông khác.  *- GV đặt câu hỏi?*  *- Em đến trường bằng phương tiện nào?*  *- Em thường gặp phương tiện giao thông nào trên đường đi học?*  *- Phương tiện đó duy chuyển trên địa hình nào?*  *\* Lưu ý: GV cần chú ý phân tích phương tiện giao thông đặc thù tại địa phương.*  *GV chốt: Vậy là chúng ta đã tìm hiểu, khám phá, quan sát hình ảnh các loại phương tiện giao thông ở hoạt động 1.*  **b. Cách vẽ tranh về phương tiện giao thông.**  - Yêu cầu HS quan sát và thảo luận để nhận biết các bước vẽ tranh về phương tiện giao thông trong SGK (Trang 19).  - Khuyến khích HS nhắc lại các bước vẽ tranh về phương tiện giao thông.  - Minh họa nhanh các bước vẽ nét trên bảng để HS quan sát,  *- Hình ảnh chính cần diễn tả trong bức tranh là gì?*  *- Bức tranh diễn tả cảnh vật ở đâu? Gồm có những hình gì?*  *- Vẽ màu như thế nào để hình ảnh chính được nổi bật trong bức tranh…?*  \* Cách vẽ:  - GV hướng dẫn HS cách vẽ:  - Quan sát và chỉ ra cách vẽ tranh phương tiện giao thông theo ý thích dưới đây?  + Vẽ phương tiện giao thông. Hình 1 SGK (Trang 19).  + Vẽ thêm người và hình ảnh phù hợp. Hình 2 SGK (Trang 19).  + Vẽ màu cho bức tranh. Hình 3 SGK (Trang 19).  *\* Tóm tắt, để HS ghi nhớ:*  *Các phương tiện giao thông có hình dáng, màu sắc…? phong phú, được thể hiện đa dạng trong tranh.*  *GV chốt: Vậy là chúng ta đã thực hiện các bước để vẽ được các phương tiện giao thông ở hoạt động 2.* | - HS quan sát hình ảnh, Video hoặc mô hình phương tiện giao thông.  *- HS trả lời: Các hình ảnh phương tiện giao thông trong SGK.*  *- Hình (1,2,3,4,5,6,7, và hình 8). (Trang 18).*  *- HS lắng nghe, cảm nhận.*  *- HS lắng nghe, ghi nhớ.*  - HS quan sát và thảo luận để nhận biết các bước vẽ tranh về phương tiện giao thông trong SGK (Trang 19).  *- HS lắng nghe, ghi nhớ.*  - HS trả lời  *- HS lắng nghe, ghi nhớ.*  *- HS lắng nghe, cảm nhận.* |
| **3. Hoạt động luyện tập thực hành *(10-12’)*** | |
| **Vẽ tranh về phương tiện giao thông.**  - Tạo cơ hội để HS quan sát hình ảnh phương tiện giao thông do GV chuẩn bị hoặc hình dung về hình dáng, màu sắc phương tiện giao thông mình yêu thích để thực hành bài vẽ.  - GV gợi ý cho HS có ý tưởng về bài vẽ của mình.  *- Em chọn phương tiện giao thông nào để vẽ?*  *- Phương tiện đó có đặc điểm gì? Hình dáng, màu sắc của phương tiện đó?*  *- Em vẽ hình phương tiện đó ở vị trí nào trong bài vẽ?*  *- Em sử dụng màu sắc như thế nào để thực hiện bài vẽ…?*  *\* Lưu ý: Bài vẽ có thể bao gồm nhiều phương tiện giao thông.*  \* Cách vẽ tranh:  + Lựa chọn các phương tiện giao thông em muốn vẽ.  + Vẽ tranh về phương tiện giao thông theo ý thích.  *GV chốt: Vậy là chúng ta đã thực hành vẽ tranh các phương tiện giao thông theo ý thích ở hoạt động 3.* | - HS quan sát hình ảnh phương tiện giao thông do GV chuẩn bị hoặc hình dung về hình dáng, màu sắc.  *- HS trả lời.*  *- HS trả lời.*  *- HS trả lời.*  *- HS trả lời.*  - HS thực hành bài vẽ theo ý thích. |

\* Điều chỉnh sau bài dạy

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**TIẾT 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Hoạt động mở đầu *(2-3’)*** | |
| **Khởi động, kết nối.**  - GV: Cho HS hát bài hát đầu giờ.  - Tổ chức cho HS chơi trò chơi. | - HS hát đều và đúng nhịp.  - HS cùng chơi. |
| **2. Hoạt động luyện tập thực hành *(22-25’)*** | |
| **a.** **Vẽ tranh về phương tiện giao thông.**  **Tiếp tục thực hành hoàn thiện sản phẩm ở tiết 1.**  **Trưng bày sản phẩm và chia sẻ.**  *- Em ấn tượng với bài vẽ nào? Vì sao?*  *- Em thích hình phương tiện giao thông trong bài vẽ nào?Đó phương tiện gì?*  *- Hình dáng, màu sắc của phương tiện giao thông và cảnh vật trong bài vẽ được thể hiện như thế nào?*  *- Cảnh vật và phương tiện giao thông nào thường có ở nơi em đang sinh sống…?*  *- Nêu cảm nhận của em về bài vẽ yêu thích?*  *- Hình màu của* *phương tiện giao thông như thế nào?*  *- Cảnh vật trong bài vẽ ra sao?*  *- Mô tả hoạt động giao thông trong sản phẩm của em?*  *- Để đảm bảo khi tham gia giao thông, chúng ta phải làm gì?*  - Hướng dẫn HS trưng bày bài vẽ.  - Khuyến khích HS quan sát bài vẽ của mình, của bạn, thảo luận để khám phá và tìm hiểu thêm nét đẹp trong các bài vẽ.  *GV chốt: Vậy là chúng ta đã thực hiện cách trưng bày sản phẩm mĩ thuật của các nhóm về phương tiện giao thông theo ý thích ở hoạt động 4.* | - HS thực hành  *- HS cảm nhận của em về bài vẽ của mình.*  *- HS trả lời.*  *- HS trả lời.*  *- HS trả lời.*  - HS trưng bày bài vẽ. |
| **3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm *(5-7’)*** | |
| **Tìm hiểu các loại hình giao thông ở Việt Nam.**  - Gợi ý để HS nhận ra 4 loại hình giao thông chính ở Việt Nam.  - Nêu câu hỏi gợi ý để HS thảo luận trả lời.  *- Em biết những loại hình giao thông nào? Đó là các phương tiện gì?*  *- Các phương tiện đó di chuyển trên địa hình nào?*  *- Em đã được tham gia giao thông bằng phương tiện gì?*  *- Em mong muốn được trải nghiệm bằng phương tiện gì?*  *e. Cách tìm hiểu các loại hình giao thông.*  - Gọi tên các loại hình giao thông trong ảnh. 1,2,3,4, (Trang 21).  - Chia sẻ điều em biết vẽ mỗi loại hình đó.  *GV chốt: Vậy là chúng ta đã tìm hiểu* *qua các loại hình giao thông ở Việt Nam ở hoạt động 5.* | - HS nhận ra 4 loại hình giao thông.  *- HS trả lời:*  *- HS trả lời:*  *- HS trả lời:*  *- HS trả lời:*  - HS trả lời: Có 4 loại hình giao thông chính  + Đường bộ.  + Đường sắt.  + Đường hàng không.  + Đường thủy. |

\* Điều chỉnh sau bài dạy

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**CHỦ ĐỀ: ĐƯỜNG ĐẾN TRƯỜNG EM**

**Bài 2: Cặp sách xinh xắn(2 tiết)**

Ngày soạn: 04/ 11/ 2024

Thời gan thực hiện: Tuần 9+ 10

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

- Bước đầu hình thành một số tư duy về loại hình thủ công, giấy màu trong mĩ thuật.

- Tạo ra được các sản phẩm mĩ thuật về chiếc cặp xinh xắn theo nhiều hình thức.

- Bồi dưỡng tình yêu quí đồ dùng cá nhân của em trong học tập.

- Có ý thức giữ gìn đồ vật cho riêng mình.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC.**

**1. Giáo viên:** Ảnh, tranh vẽ về chiếc cặp, video về các hình ảnh chiếc cặp xinh xắn.

**2. Học sinh:** SGK. Giấy vẽ, bút chì, tẩy, màu vẽ, kéo, hồ dán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Hoạt động mở đầu *(2-3’)*** | |
| **Khởi động, kết nối.**  - GV: Cho HS hát bài hát đầu giờ.  - Tổ chức cho HS chơi trò chơi. | - HS hát đều và đúng nhịp.  - HS cùng chơi. |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới *(18-20’)*** | |
| **a. Khám phá chiếc cặp sách.**  - GV khuyến khích HS quan sát cặp sách của mình, của bạn và chỉ ra hình dáng, các bộ phận, màu sắc của cặp sách.  *- Chiếc cặp của em có hình gì?*  *- Chiếc cặp có những bộ phận nào?*  *- Các bộ phận đó có hình dạng giống nhau và khác nhau ở điểm nào?*  *- Theo em, có thể tạo hình và trang trí được chiếc cặp bằng những vật liệu gì?*  *- Gợi ý để HS nói về hình dáng, màu sắc và tính năng của các bộ phận có trên chiếc cặp.*  *GV chốt: Vậy là chúng ta đã quan sát và tìm hiểu* *được các hình dáng, màu sắc của chiếc cặp thông qua hình ảnh minh họa ở hoạt động 1.*  **b. Cách tạo hình chiếc cặp.**  - GV yêu cầu HS quan sát hình trong SGK (Trang 23) và thảo luận để nhận biết cách tạo hình chiếc cặp sách.  - Hướng dẫn và thao tác các mẫu để HS quan sát, ghi nhớ các bước tạo hình chiếc cặp sách.  *- Có mấy bước để tạo được chiếc cặp sách bằng giấy?*  *- Chiếc cặp sách có những bộ phận chính nào cần vẽ và gấp?*  *- Những bộ phận nào sử dụng giấy màu khác? Vì sao?*  *- Hoàn thiện sản phẩm chiếc cặp sách bằng cách nào?*  \* Cách thực hành chiếc cặp sách:  - Quan sát và chỉ ra cách tạo hình chiếc cặp sách theo gợi ý dưới đây.  + Bước 1: Chia giấy làm 3 phần.  - Hai phần lớn bằng nhau làm thân.  - Một phần nhỏ làm nắp cặp (Vẽ và cắt theo nét cong của nắp)  + Bước 2: Gấp theo nét chia giấy tạo thân cặp.  + Bước 3: Cắt giấy màu khác tạo quai đeo, quai xách, khóa cặp.  + Bước 4: Dán các bộ phận vào thân cặp để tạo thành chiếc cặp sách.  - Gấp, cắt, dán giấy có thể tạo được hình chiếc cặp sách.  *GV chốt: Vậy chúng ta đã thực hành qua các bước để làm được một sản phẩm chiếc cặp bằng giấy màu theo ý thích ở hoạt động 2.* | - HS quan sát cặp sách của mình, của bạn, Hình 1,2,3,4 (Trang 22) SGK.  *- HS trả lời:*  *- HS trả lời:*  *- HS chú ý, cảm nhận.*  *- HS lắng nghe, ghi nhớ.*  - HS quan sát hình trong SGK và theo dõi thao tác mẫu  - HS trả lời: Có 4 bước.  - HS thực hành theo các bước trong SGK (Trang 23).  *- HS lắng nghe, ghi nhớ.*  *- HS lắng nghe, ghi nhớ.* |
| **3. Hoạt động luyện tập thực hành *(10-12’)*** | |
| **Tạo hình và trang trí chiếc cặp sách.**  - Gợi ý để HS lựa chọn giấy màu yêu thích để thực hành bài tập.  - Khuyến khích để HS chủ động lựa chọn vật liệu, hình thức trang trí cặp sách.  *- Em chọn giấy màu nào làm thân cặp? Giấy màu nào làm quai đeo?*  *- Cặp sách em sẽ làm có hình gì? Có loại quai gì? Quai cặp có tác dụng gì?*  *- Em sẽ chọn giấy màu nào làm khóa cặp? Vị trí khóa ở đâu trên thân cặp?*  *- Các bộ phận của cặp sách có tỉ lệ như thế nào với nhau?*  *- Em sẽ trang trí cho cặp sách thêm ấn tượng bằng cách nào…?*  *- Hổ trợ HS cách thao tác gấp, cắt chiếc cặp sách theo ý thích.*  *\* Lưu ý: Có thể kết hợp các vật liệu khác nhau để hoàn thiện sản phẩm.*  \* Cách tạo hình trang trí chiếc cặp:  + Bước 1: Chọn giấy màu.  + Bước 2: Tạo chiếc cặp sách theo ý thích.  + Bước 3: Trang trí để cặp sách sinh động.  *GV chốt: Vậy là chúng ta đã thực hành qua 3 bước để làm được một sản phẩm chiếc cặp bằng giấy màu theo ý thích ở hoạt động 3.* | - HS lựa chọn giấy màu yêu thích để thực hành bài tập.  *- HS trả lời:*  *- HS trả lời:*  *- HS trả lời:*  - HS nhìn vào hình mẫu 1,2,3,4,5, SGK (Trang 24) để thực hành:  *- HS lắng nghe, ghi nhớ.* |

\* Điều chỉnh sau bài dạy

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

**TIẾT 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Hoạt động mở đầu *(2-3’)*** | |
| **Khởi động, kết nối.**  - GV: Cho HS hát bài hát đầu giờ.  - Tổ chức cho HS chơi trò chơi. | - HS hát đều và đúng nhịp.  - HS cùng chơi. |
| **2. Hoạt động luyện tập thực hành *(22-25’)*** | |
| **a. Tạo hình và trang trí chiếc cặp sách.**  **Tiếp tục thực hành hoàn thiện sản phẩm ở tiết 1.**  **b. Trưng bày, giới thiệu sản phẩm.**  - Khuyến khích HS chia sẻ về sản phẩm của mình, của bạn.  *- Em thích sản phẩm cặp sách nào?*  *- Chiếc cặp đó có hình dáng gì?*  *- Chiếc cặp đó có bộ phận gì? Tác dụng của mỗi bộ phận thế nào?*  *- Màu sắc, cách trang trí cặp sách có gì nổi bật và ấn tượng với em?*  *- Để tạo ra chiếc cặp, theo em khó hay dễ? Vì sao?*  *- Em có kinh nghiệm gì khi sử dụng và bảo quản chiếc cặp sách của mình…?*  \* Cách trưng bày sản phẩm.  - Nêu cảm nhận về sản phẩm mà em yêu thích.  + Hình dáng, màu sắc chiếc cặp.  + Cách trang trí chiếc cặp.  - Chia sẻ tác dụng và cách giữ gìn cặp sách.  *GV chốt: Vậy là chúng ta đã thực hiện các qui trình cách trưng bày sản phẩm mĩ thuật của nhóm mình, nhóm bạn ở hoạt động 4* | - HS thực hành  - HS chia sẻ về sản phẩm của mình, của bạn.  *- HS trả lời:*  *- HS trả lời:*  - HS thực hiện.  *- HS lắng nghe, ghi nhớ.* |
| **3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm *(5-7’)*** | |
| **Trò chơi bán hàng.**  - Gợi ý để HS hình dung và nhớ về các hoạt động mua bán của cửa hang trong thực tế trên cơ sở sản phẩm đang trưng bày ở hoạt động trước.  - Khuyến khích HS đóng vai người bán và mua hàng để cùng nhau chia sẻ cảm nhận về hình dáng, màu sắc chiếc cặp yêu thích; kĩ thuật và cách trang trí trên cặp.  **\* Cách chơi bán hàng:**  - GV chia làm 4 đến 5 em thành một nhóm để HS lựa chọn các sản phẩm đã làm,  + Ví dụ: Tất cả những chiếc cặp sách đẹp, hài hòa về màu sắc.  - Tập trao đổi mua bán giữa nhóm này và nhóm khác.  - Tạo cơ hội để HS chia sẻ việc lựa chọn cặp sách mình yêu thích và nói về giá trị sử dụng, tính năng của chiếc cặp như cách người bán giới thiệu cho người mua hàng trong thực tế.  *GV chốt: Vậy là chúng ta đã thực hiện cách tổ chức trò chơi bán hàng qua các nhóm, tạo sân chơi lành mạnh để HS biết cách trao đổi các mặt hàng yêu thích ở hoạt động 5.* | - HS chú ý, cảm nhận.  - HS thực hiện.  - HS đóng vai trò mua bán hàng, tạo sân chơi cách người bán giới thiệu cho người mua hàng như thực tế.  *- HS lắng nghe, ghi nhớ.* |

\* Điều chỉnh sau bài dạy

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**CHỦ ĐỀ: ĐƯỜNG ĐẾN TRƯỜNG EM**

**Bài 3: Cổng trường nhộn nhịp(2 tiết)**

Ngày soạn: 18/ 11/ 2024

Thời gan thực hiện: Tuần 11+ 12

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

- Bước đầu hình thành một số tư duy về chấm, nét, hình, màu trong mĩ thuật.

- Tạo ra được các sản phẩm mĩ thuật về hình ảnh cổng trường theo nhiều hình thức.

- Bồi dưỡng tính nhân văn, yêu thương ngôi trường, có ý thức chấp hành qui định chung về trật tự, an toàn nơi công cộng.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC.**

**1. Giáo viên:** Ảnh, tranh vẽ về cổng trường em. Video về các công trình kiến trúc trường học trước và sau giờ học.

**2. Học sinh:** SGK. Giấy vẽ, bút chì, tẩy, màu vẽ, kéo, hồ dán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Hoạt động mở đầu *(2-3’)*** | |
| **Khởi động, kết nối.**  - GV: Cho HS hát bài hát đầu giờ.  - Tổ chức cho HS chơi trò chơi. | - HS hát đều và đúng nhịp.  - HS cùng chơi. |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới *(18-20’)*** | |
| **a. Khám phá: Mô tả các hoạt động quen thuộc ở cổng trường.**  - Tạo cơ hội cho HS quan sát tranh, ảnh về các hoạt động ở cổng trường do GV chuẩn bị hoặc trong SGK (Trang 26).  - Gợi ý để HS liên hệ và diễn lại những hoạt động của mình ở cổng trường khi đến trường và lúc chia tay bạn ra về.  - Khuyến khích HS diễn lại các hoạt động mình ấn tượng để cả lớp cùng quan sát và hình dung được nội dung hoạt động cho bài tập.  - Gợi ý để HS hướng đến những hoạt động cá tính nhân văn ở cổng trường để thực hiện trong bài vẽ.  *- Cổng trường thường có hình dạng thế nào?*  *- Cổng trường gồm có những bộ phận chính nào?*  *- Hình dáng và màu sắc của các bộ phận đó như thế nào?*  *- Biển của cổng trường viết nội dung gì?*  *- Khi đến trường các em thường gặp ai ở cổng trường?*  *- Khi gặp nhau ở cổng trường, chúng ta thường làm gì?*  *- Khi tan học, các em chia tay ở cổng trường như thế nào?*  *- Chúng ta có thể diễn tả hoạt động nhộn nhịp ở cổng trường như thế nào?*  *- Để vẽ lại một hoạt động ở cổng trường, chúng ta làm như thế nào?*  *GV chốt: Vậy là chúng ta đã thực hiện việc quan sát tranh, ảnh về các hoạt động ở cổng trường trước và sau giờ tan học trong SGK (Trang 26) ở hoạt động 1.*  **b. Cách tạo sản phẩm mĩ thuật có nhiều người.**  - Khuyến khích HS quan sát hình trong SGK (Trang 27), thảo luận để nhận biết cách tạo sản phẩm mĩ thuật có nhiều nhân vật từ những hình tròn.  - Vẽ hình minh họa trên bảng cho HS quan sát và nhận biết cách tạo dáng nhân vật từ các hình tròn ở vị trí khác nhau.  - Khuyến khích HS nêu lại cách tạo sản phẩm mĩ thuật có nhiều người.  *- Vì sao các hình tròn to, nhỏ được vẽ ở vị trí khác nhau?*  *- Dáng người được vẽ từ các hình tròn to, nhỏ giống hay khác nhau? Vì sao?*  *- Có thể vẽ thêm cảnh vật gì để tạo được quang cảnh cổng trường?*  *- Màu sắc được diễn tả thế nào trong sản phẩm mĩ thuật để có cảm giác đông vui, nhộn nhịp…?*  *\* Tóm tắt, ghi nhớ.*  *- Kết hợp nhiều dáng người và cảnh vật có thể diễn tả được sự nhộn nhịp trong sản phẩm mĩ thuật.*  *GV chốt: Vậy là chúng ta đã thực hiện cách vẽ tranh, ảnh về các hoạt động ở cổng trường trước và sau giờ tan học ở hoạt động 2.* | - HS quan sát tranh, ảnh về các hoạt động ở cổng trường.  - HS nhớ lại các hoạt động.  *- Có nhiều hình dạng khác nhau.*  *- Có hai cánh cửa chính và một cánh cửa phụ để đi vào.*  *- Hình dáng kiến trúc đơn giản nhưng đẹp, màu sắc hài hòa (Chủ đạo là màu xanh dương nhạt)*  *- Biển của cổng trường viết nội dung. Trường tiểu học…! Nơi em đang học.*  *- Gặp các bạn HS đang chuẩn bị đi vào trường, cùng với các Thầy, Cô giáo và các bật phụ huynh.*  *- Chào hỏi bạn bè và những người lớn tuổi.*  *- Các em thường vẫy tay vui mừng hẹn gặp lại.*  *- Rất thân thiện và đông vui.*  *- Chúng ta cố nhớ lại những gì đã diễn nhộn nhịp trước và sau cổng trường.*  *- HS lắng nghe, ghi nhớ.*  - HS quan sát và chỉ ra cách tạo sản phẩm mĩ thuật (Hình 1,2,3,4 Trang 27)  - HS chú ý nhìn lên bảng quan sát và nhận biết cách tạo dáng nhân vật từ các hình tròn ở vị trí khác nhau do GV trình bày.  *- HS trả lời:*  *- HS trả lời:*  *- HS trả lời:*  *- HS trả lời:*  *- HS lắng nghe, ghi nhớ.*  *- HS lắng nghe, cảm nhận* |
| **3. Hoạt động luyện tập thực hành *(10-12’)*** | |
| **Vẽ tranh cổng trường nhộn nhịp.**  - Khuyến khích HS tưởng tượng, nhớ lại hình ảnh những nhân vật sẽ được vẽ và khung cảnh cổng trường.  - Nêu câu hỏi để HS hình dung và có sự liên tưởng đến hình dáng, cảnh vật cho bài vẽ.  *- Em sẽ vẽ các nhân vật từ bao nhiêu hình tròn? Mỗi hình tròn ở vị trí nào trên giấy.*  *- Hình tròn nào vẽ người ở trước, ở sau? Đó là bạn trai hay gái? Hình dáng bạn đó thế nào? Tóc bạn đó dài hay ngắn?*  *- Hình tròn nào có thể vẽ Thầy, Cô giáo hay người lớn tuổi? Vị trí người đó ở xa hay gần?*  *- Em sẽ vẽ cổng trường và cảnh vật xung quanh các nhân vật như thế nào?*  *- Em chọn những màu nào để vẽ các nhân vật chính trong bài vẽ?*  *- Khuyến khích HS thực hành bài vẽ theo ý thích.*  *\* Lưu ý: Có thể tham khảo các bài vẽ để cá ý tưởng sáng tạo riêng cho bài của mình.*  \* Cách tạo sản phẩm có nhiều người.  - Quan sát và chỉ ra cách tạo sản phẩm mĩ thuật có nhiều người theo gợi ý dưới đây SGK (Trang 27).  + Cách 1: Vẽ một số hình tròn to, nhỏ ở các vị trí khác nhau.  + Cách 2: Tưởng tượng và vẽ dáng người từ các hình tròn.  + Cách 3: Vẽ thêm hình để thể hiện quang cảnh cổng trường.  + Cách 4: Vẽ màu và hoàn thành sản phẩm.  \* *Ghi nhớ: Kết hợp nhiều dáng người và cảnh vật có thể diễn tả được sự nhộn nhịp trong sản phẩm mĩ thuật.*  *GV chốt: Vậy là chúng ta đã thực hiện cách tạo sản phẩm có nhiều người ở hoạt động 3.* | - HS tưởng tượng, nhớ lại hình ảnh những nhân vật sẽ được vẽ.  - HS hình dung và trả lời câu hỏi.  *- HS thực hiện cách gợi ý.*  *- HS thực hiện cách gợi ý.*  *- HS thực hiện.*  *- HS thực hiện.*  *- HS cảm nhận riêng.*  - HS chú ý nhìn vào SGK. (Trang 27).  - HS thực hiện các cách tạo sản phẩm.  - HS thực hiện.  - HS thực hiện.  - HS thực hiện.  *- HS lắng nghe, ghi nhớ.* |

\* Điều chỉnh sau bài dạy

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**TIẾT 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Hoạt động mở đầu *(2-3’)*** | |
| **Khởi động, kết nối.**  - GV: Cho HS hát bài hát đầu giờ.  - Tổ chức cho HS chơi trò chơi. | - HS hát đều và đúng nhịp.  - HS cùng chơi. |
| **2. Hoạt động luyện tập thực hành *(22-25’)*** | |
| **a. Vẽ tranh cổng trường nhộn nhịp.**  **Tiếp tục thực hành hoàn thiện sản phẩm ở tiết 1.**  **b. Trưng bày, giới thiệu sản phẩm.**  - Hướng dẫn HS cách trưng bày bài vẽ ngay ngắn trên bảng hoặc trên tường lớp học.  - Khuyến khích HS chia sẻ cảm nhận của mình về:  + Cách vẽ dáng người bắt đầu từ những hình tròn.  + Bài vẽ yêu thích.  + Né, hình, màu trong bài vẽ.  + Cách sắp xếp vị trí hình dáng các nhân vật tạo nhịp điệu trong mỗi bài vẽ.  + Lần lược treo hình sản phẩm mĩ thuật lên bảng, cùng nhau phân tích, đánh giá các sản phẩm của mình, bạn.  - Nêu cảm nhận của em về bài vẽ yêu thích.  - Cách vẽ dáng người bắt đầu từ những hình tròn.  - Sự sắp xếp nét, hình màu trong bài vẽ.  - Cách sắp xếp vị trí, hình dáng các nhân vật tạo nhịp điệu trong bài vẽ.  - Chúng ta cần làm gì để đảm bảo an toàn ở cổng trường.  *GV chốt: Vậy là chúng ta đã thực hiện việc trưng bày sản phẩm và phân tích đánh giá của nhóm mình, nhóm bạn ở hoạt động 4.* | - Hs thực hành  - HS thực hiện.  - HS nêu cảm nhận.  - HS phân tích.  *- HS thực hiện.*    *- HS lắng nghe, ghi nhớ.* |
| **3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm *(5-7’)*** | |
| **Xem tranh dân gian.**  **-** Cho hs quan sát tranh  *- GV nêu câu hỏi gợi mở kích thích tính tò mò để HS tìm hiểu màu sắc, hình dáng và cách sắp xếp nhân vật trong bức tranh dân gian* *Trẻ con chơi rồng rắn.*  *- Giới thiệu những thông tin về bức tranh để HS được biết.*  *- Tác phẩm Trẻ con chơi rồng rắn hiện đang được lưu trữ tại Bảo tàng Mĩ Thuật Việt Nam và thuộc dòng tranh dân gian Hàng Trống.*  - HS tập trung nhìn vào bức tranh *Trẻ con chơi rồng rắn* (Trang 29) SGK và phân tích trả lời:  *\* Tóm tắt:*  - HS nhận biết nhịp điệu trong tranh có thể được tạo nên từ sự sắp xếp của nhiều hình dáng người.  *GV chốt: Vậy là chúng ta đã thực hiện việc xem tranh dân gian Hàng Trống có tên Trẻ con chơi rồng rắn. để biết thể loại tranh này có đặc diểm nổi bật gì so với các bức tranh thường ở hoạt động 5.* | *- HS tìm hiểu màu sắc, hình dáng và cách sắp xếp nhân vật trong bức tranh dân gian.*  - HS thực hiện.  *- HS lắng nghe, ghi nhớ.* |

\* Điều chỉnh sau bài dạy

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH NHỎ**

**Bài 1: Con mèo tinh nghịch(2 tiết)**

Ngày soạn: 02/ 12/ 2024

Thời gan thực hiện: Tuần 13+ 14

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

- Bước đầu nhận biết về các loại động vật yêu quí, có ý thức, chăm sóc bảo vệ vật nuôi trong gia đình.

- Tạo ra được các sản phẩm mĩ thuật về động vật theo nhiều hình thức.

- Bồi dưỡng tình yêu thương động vật và có ý thức chăm sóc loài mèo

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC.**

**1. Giáo viên:** Ảnh, tranh vẽ chụp hình con mèo, Video về các loài mèo để HS hình dung

**2. Học sinh:** SGK. Đất nặn. Vật liệu dẻo.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Hoạt động mở đầu *(2-3’)*** | |
| **Khởi động, kết nối.**  - GV: Cho HS hát bài hát đầu giờ.  - Tổ chức cho HS chơi trò chơi. | - HS hát đều và đúng nhịp.  - HS cùng chơi. |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới *(18-20’)*** | |
| **a. Khám phá: Khám phá khối tròn, trụ, tam giác bằng cách nặn.**  - GV yêu cầu HS:  - Quan sát hình trong SGK (Trang 30),  chỉ ra tên các khối có trong hình.  - Chọn đất nặn các khối tròn, trụ, tam giác theo tỉ lệ to, nhỏ, dài, ngắn như trong hình.  - Gợi ý để HS nhớ lại cách nặn các khối cơ bản đã được học ở lớp 1.  *- Kể tên các khối em đã học.*  *- Cách nặn mỗi khối như thế nào?*  *- Em có lien tưởng gì về hình khối của con mèo khi nặn các khối hình đó?*  *- Theo em, làm thế nào để tạo ra được con mèo?*  *\* Nhắc lại để HS nhận biết:*  *- Các khối cơ bản đã học là khối tròn, khối trụ, khối tam giác.*  \* Cách khám phá khối tròn, trụ, tam giác bằng cách nặn.  + Chọn đất và nặn:  - Một khối tròn.  - Hai khối tam giác  - Một khố trụ ngắn, lớn.  - Hai khối trụ dài (Kích thước khác nhau)  *GV chốt: Vậy là chúng ta đã thực hiện việc khám phá khối tròn, trụ, tam giác bằng cách nặn ở hoạt động 1.*  **b. Cách nặn hình con mèo từ hình khối.**  - Gợi ý cho HS quan sát hình trong SGK (Trang 31), thảo luận và chỉ ra các bước tạo hình con mèo.  - Thao tác mẫu để HS quan sát, biết cách nặn và tạo hình con mèo.  *- Những khối nào có thể dùng tạo nên thân, đầu con mèo?*  *- Kích thước của khối nào phù hợp làm thân và đuôi mèo?*  *- Hình minh họa cho biết có mấy bước tạo hình con mèo? Em hãy nêu những bước đó?*  **\* Cách nặn hình con mèo từ hình khối.**  - GV Khuyến khích HS nêu các bước nặn con mèo:  - Quan sát và chỉ ra cách tạo hình con mèo theo ý dưới đây.  + Bước 1: Tập hợp các khối đã nặn ở HĐ1, Cắt khối trụ dài lớn thành 4 phần bằng nhau làm thân mèo.  + Bước 2: Ghép các khối tạo hình con mèo.  + Bước 3: Thêm chi tiết mắt, mũi, râu…, đặc điểm riêng và tạo dáng sinh động cho con mèo.  *\* Tóm tắt để HS ghi nhớ:*  *- Kết hợp khối tròn, trụ và tam giác có thể tạo được hình con mèo.*  *GV chốt: Vậy là chúng ta đã thực hiện được việc nặn hình con mèo từ hình khối ở hoạt động 2.* | - HS quan sát hình trong SGK (Trang 30), chỉ ra tên các khối có trong hình.  - HS thực hiện.  *- HS trả lời.*  *- HS trả lời.*  *- HS lắng nghe, ghi nhớ.*  - HS thực hiện:  - HS nhìn vào SGK (Trang 30) để thực hiện.  *- HS lắng nghe, ghi nhớ.*  - HS quan sát hình trong SGK (Trang 31), thảo luận.  - HS thao tác mẫu để quan sát cách nặn.  *- HS trả lời:*  *- HS trả lời:*  - HS thực hành.  - HS thực hành.  - HS thực hành bước 1.  - HS thực hành bước 2.  - HS thực hành bước 3. |
| **3. Hoạt động luyện tập thực hành *(10-12’)*** | |
| **Nặn tạo dáng con mèo.**  - Gợi mở để HS nhớ lại đặc điểm và hình dung về con mèo thân quen: hình dáng, tư thế, màu sắc, các bộ phận bên ngoài của con mèo.  - Yêu cầu HS điều chỉnh các khối tròn, trụ, tam giác thành các bộ phận của mèo và thực hiện nặn hình con mèo theo ý thích.  - Khuyến khích HS tạo dáng, tạo đặc điểm riêng của con mèo bằng cách thêm các chi tiết với màu đất nặn khác nhau.  *- Con mèo em sẽ nặn gồm có những bộ phận gì?*  *- Em sẽ dùng những khối gì để nặn các bộ phận của con mèo?*  *- Con mèo đó đang trong tư thế hoạt động như trế nào?*  *- Em sẽ thêm chi tiết nào để con mèo có đặc điểm riêng và sinh động…?*  \* Cách nặn tạo dáng con mèo.  - Quan sát hình 1,2,3,4,5, (Trang 32) SGK để có thêm ý tưởng nặn tạo dáng và đặc điểm riêng của con mèo.  *GV chốt: Vậy là chúng ta đã thực hiện được cách nặn hình con mèo từ hình khối ở hoạt động 3.* | - HS nhớ lại đặc điểm và hình dung về con mèo.  - HS thực hiện.  - HS thực hiện.  *- HS trả lời:*  *- HS trả lời:*  - HS thực hiện.  *- HS lắng nghe, ghi nhớ* |

\* Điều chỉnh sau bài dạy

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**TIẾT 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Hoạt động mở đầu *(2-3’)*** | |
| **Khởi động, kết nối.**  - GV: Cho HS hát bài hát đầu giờ.  - Tổ chức cho HS chơi trò chơi. | - HS hát đều và đúng nhịp.  - HS cùng chơi. |
| **2. Hoạt động luyện tập thực hành *(22-25’)*** | |
| **a. Nặn tạo dáng con mèo.**  **Tiếp tục thực hành hoàn thiện sản phẩm ở tiết 1.**  **b. Trưng bày, giới thiệu sản phẩm.**  - Hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm và giới thiệu hình dáng, đặc điểm, tính cách, màu sắc, thói quen…của con mèo.  - Khuyến khích HS chia sẻ về các hoạt động của con mèo mà em biết.  - Nêu câu hỏi để HS thảo luận và chia sẻ.  *- Cảm xúc của em* *khi tạo hình con mèo?*  *- Con mèo em em nặn có tên gì? Hình dáng thể hiện sự tinh nghịch của con mèo ở điểm nào?*  *- Các bộ phận của con mèo của em được tạo nên bằng những khối gì?*  *- Làm thế nào để ghép các bộ phận của con mèo?*  *- Điểm nổi bật của co mèo là gì?*  *- Màu sắc con mèo thế nào…?*  **\* Cách trưng bày sản phẩm và chia sẻ.**  - Nêu cảm nhận sản phẩm mà em yêu thích.  - HS trưng bày sản phẩm cá nhân, hoặc nhóm lên bảng nhận xét, phân tích, đáng giá sản phẩm nhóm mình, nhóm bạn.  *GV chốt: Vậy là chúng ta đã thực hiện được cách trưng bày sản phẩm cá nhân, hoặc nhóm lên bảng nhận xét, phân tích, đáng giá sản phẩm* nhóm mình, nhóm *bạn ở hoạt động 4.* | - Hs thực hành  - HS thực hiện và trưng bày sản phẩm và giới thiệu hình dáng, đặc điểm, tính cách, màu sắc, thói quen…của con mèo.  *- HS trả lời:*  *- HS trả lời:*  - HS thực hiện.  *- HS lắng nghe, ghi nhớ.* |
| **3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm *(5-7’)*** | |
| **Tìm hiểu dạng hình khối của các con vật.**  - Hướng dẫn HS quan sát hình các con vật trong SGK (Trang 33), thảo luận và liên tưởng về hình khối có thể rạo hình các con vật đó.  *- Em có ấn tượng với con vật nào? Vì sao?*  *- Con vật đó có cấu tạo giống con vật khác ở điểm nào?*  *- Đặc điểm riêng của mỗi con vật thể hiện ở bộ phận nào?*  *- Em hãy nêu những hình khối có thể tạo ra con vật đó.*  **\* Tóm tắt để HS ghi nhớ:**  *- Kết hợp khối tròn, trụ và tam giác củng có thể tạo được hình các con vật khác.*  - Cách tìm hiểu dạng hình khối của các con vật.  - HS quan sát, kể tên các con vật liên tưởng đến hình khối có thể tạo ra chúng.  *GV chốt: Vậy là chúng ta đã thực hiện được việc tìm hiểu dạng hình khối của các con vật.cách ở hoạt động 5.* | - HS quan sát hình các con vật trong SGK (Trang 33), thảo luận.  *- HS trả lời:*  *- HS trả lời:*  *- HS ghi nhớ.*  - HS thực hiện.  *- HS ghi nhớ.* |

\* Điều chỉnh sau bài dạy

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH NHỎ**

**BÀI 2: Chiếc bánh sinh nhật (2 tiết)**

Ngày soạn: 16/ 12/ 2026

Thời gan thực hiện: Tuần 15+ 16

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

- Bước đầu hình thành một số tư duy về hình, khối, màu trong mĩ thuật.

- Tạo ra được các sản phẩm mĩ thuật về chiếc bánh sinh nhật theo nhiều hình thức.

- Bồi dưỡng tình yêu thương đồ vật, hình khối xinh đẹp, hãy trân trọng hình ảnh mà em đã thấy

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC.**

**1. Đối với giáo viên.**

- Giáo án, SGK, SGV.

- Ảnh, tranh vẽ chiếc bánh sinh nhật. Video về các hình khối khác nhau.

**2. Đối với học sinh.**

- SGK.

- Giấy vẽ, bút chì, tẩy, màu vẽ, kéo, hồ dán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Hoạt động mở đầu *(2-3’)*** | |
| **Khởi động, kết nối.**  - GV: Cho HS hát bài hát đầu giờ.  - Tổ chức cho HS chơi trò chơi. | - HS hát đều và đúng nhịp.  - HS cùng chơi. |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới *(18-20’)*** | |
| **a. Khám phá: Nhận biết hình dáng của bánh sinh nhật.**  - Cho HS quan sát chiếc bánh sinh nhật, thảo luận để nhận biết các khối, màu sắc, cách trang trí chiếc bánh.  - Cho HS quan sát hình ảnh chiếc bánh sinh nhật do GV chuẩn bị hoặc hình trong SGK (Trang 34) để nhận biết về hình khối, đặc điểm trang trí trên chiếc bánh.  - Nêu câu hỏi gợi mở để HS nhận biết hình thức lặp lại các khối trong tạo hình và trang trí chiếc bánh sinh nhật.  *- Chiếc bánh có hình khối gì?*  *- Bánh mấy tầng?*  *- Những tầng đó giống với khối gì?*  *- Những khối nào được lặp lại?*  *- Màu sắc của chiếc bánh như thế nào?*  *- Chi tiết nào làm chiếc bành đẹp hơn?*  ***GV chốt:*** *Vậy là chúng ta đã thực hiện được việc quan sát chiếc bánh sinh nhật, thảo luận để nhận biết các khối, màu sắc, cách trang trí chiếc bánh.*  **b. Cách nặn chiếc bánh sinh nhật.**  - Yêu cầu HS quan sát hình trong SGK (Trang 35) để nhận biết cách tạo hình bánh sinh nhật.  - Làm mẫu và hướng dẫn để HS nhận biết các bước thực hiện.  - Khuyến khích HS chỉ ra các bước thực hiện và ghi nhớ.  *- Có thể tạo thân bánh từ các khối gì?*  *- Hình khối của chiếc bánh được tạo ra như thế nào?*  *- Chiếc bánh được trang trí bằng cách nào để sinh động, đẹp mắt…?*  - GV yêu cầu HS quan sát chỉ ra cách tạo hình chiếc bánh sinh nhật theo gợi ý dưới đây.  + Bước 1: Tạo các khối trụ (hoặc tròn, vuông…)  Khác nhau làm thân bánh.  + Bước 2: Ghép chồng các khối lên nhau tạo thành hình chiếc bánh.  + Bước : Trang trí chiếc bánh sinh nhật bằng khối dạng nét, chấm, màu.  **\* Cần ghi nhớ:** Các khối trụ, tròn, vuông…Có thể sử dụng để tạo hình và trang trí chiếc bánh sinh nhật.  **\* Lưu ý:** Có thể dùng các dạng khối khác để tạo hình chiếc bánh sinh nhật.  ***GV chốt:*** *Vậy là chúng ta đã thực hiện được việc các bước nặn chiếc bánh sinh nhật.* | - HS quan sát chiếc bánh sinh nhật. Hình 1,2,3 (Trang 34), thảo luận.  - HS trả lời.  *- HS trả lời.*  *- Có từ 2,3,4, tầng…vv…*  *- Khối vuông, Khối tròn, Khối hình trái tim.*  *- Tất cả các khối thường lặp lại.*  *- Có rất nhiều màu.*  *- Họa tiết hoa văn. Có rất nhiều hình. Ví dụ: Hoa, Lá, Con vật.*  - HS lắng nghe, ghi nhớ.  - HS quan sát hình trong SGK (Trang 35) để nhận biết.  *- HS trả lời: Khối tròn.*  *- HS trả lời: Hình khối giống như chiếc bánh xe.*  *- HS trả lời: Các họa tiết hoa văn (Bông, Hoa, lá…vvv…)*  - HS quan sát.  - HS thực hiện các bước theo mẫu trong SGK, (Trang 35).  - HS ghi nhớ.  *- HS lắng nghe, ghi nhớ.*  - HS lắng nghe, ghi nhớ |
| **3. Hoạt động luyện tập thực hành *(10-12’)*** | |
| **Tạo hình và trang trí bánh sinh nhật.**  - Gợi mở ý tưởng để HS trang trí chiếc bánh thêm hấp dẫn bằng cách nặn hình khối tạo các chấm nhỏ, nét màu dài tạo họa tiết xung quanh thân và trên bề mặt bánh.  *- Em sẽ nặn chiếc bánh từ khối cơ bản nào?*  *- Có thể trang trí chiếc bánh với các khối, dạng nét, chấm màu, như thế nào?*  *- Em sẽ dùng khối trụ dài để trang trí tạo nét thẳng, dích dắc hay xoắn ốc?*  *- Các nét đó ở vị trí nào, màu gì trên bánh? Vì sao em sắp xếp như vậy…?*  **\* Lưu ý:** Có thể trang trí chiếc bánhbằng cách ấn lõmhoặc đắp nổi.  + Bước 1: Lựa chọn màu đất nặn.  + Bước 2: Tạo hình và trang trí chiếc bánh sinh nhật theo ý thích.  + Bước 3: Hoàn thành chiếc bánh sinh nhật theo ý thích.  ***GV chốt:*** *Vậy là chúng ta đã thực hiện được các bước nặn, tạo hình chiếc bánh sinh nhật.*  *- Để nhận biết các khối, màu sắc, cách trang trí chiếc bánh.* | - HS lựa chọn màu đất nặn và thực hiện nặn bánh sinh nhật theo ý thích.  *- HS trả lời:*  *- HS trả lời:*  *- HS trả lời:*  *- HS trả lời:*  - HS ghi nhớ.  - HS lựa chọn màu đất nặn.  - HS thực hành các bước.  - HS hoàn thiện.  *- HS lắng nghe, ghi nhớ.* |

\* Điều chỉnh sau bài dạy

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**TIẾT 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Hoạt động mở đầu *(2-3’)*** | |
| **Khởi động, kết nối.**  - GV: Cho HS hát bài hát đầu giờ.  - Tổ chức cho HS chơi trò chơi. | - HS hát đều và đúng nhịp.  - HS cùng chơi. |
| **2. Hoạt động luyện tập thực hành *(22-25’)*** | |
| **a. Tạo hình và trang trí bánh sinh nhật.**  **Tiếp tục thực hành hoàn thiện sản phẩm ở tiết 1.**  **b. Trưng bày, giới thiệu sản phẩm.**  - Tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ cảm nhận về chiếc bánh sinh nhật yêu thích:  + Các hình khối của chiếc bánh.  + Cách tạo hình và trang trí chiếc bánh.  + Cảm nhận khi làm bánh.  + Chiếc bánh để tặng ai và tặng như thế nào?  - Khuyến khích HS:  - Tưởng tượng về một của hàng bánh sinh nhật.  - Trưng bày sản phẩm bánh sinh nhật.  - Sắm vai người bán hàng và người mua hàng để giới thiệu về sản phẩm của cửa hàng.  *- Em yêu thích chiếc bánh nào? Màu sắc của chiếc bánh đó như thế nào?*  *- Chiếc bánh đó có hình khối gì?*  *- Đặc điểm nào của chiếc bánh thu hút khách hàng?*  *- Cần làm gì cho chiếc bánh đẹp hơn?*  *- Em muốn tặng ai chiếc bánh sinh nhật này?*  *- Khi tặng, em sẽ nói lời chúc với người được tặng như thế nào…?*  - Nêu cảm nhận của em về sản phẩm mĩ thuật yêu thích.  - Hình khối đã tạo hình chiếc bánh.  - Cách trang trí chiếc bánh.  - Em sẽ tặng sản phẩm bánh sinh nhật cho ai? Khi tặng em sẽ chúc người ấy điều gì?  ***GV chốt:*** *Vậy là chúng ta đã thực hiện được cách trưng bày sản phẩm và chia sẻ, phân tích, đánh giá sản phẩm mình, bạn.* | - Hs thực hành  - HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ cảm nhận về chiếc bánh sinh nhật yêu thích:  - HS nhận thức các lĩnh hội.  - HS suy nghĩ, ghi nhớ.  - HS thực hiện  - *Yêu nhiều thể loại bánh, vì chúng có nhiều hình dáng, màu sắc đẹp, hài hòa phong phú.*  *- Khối vuông, tròn, hình trái tim.*  *- Đẹp.*  *- Trang trí hoa văn.*  *- Tặng cho bạn bè, Thầy Cô giáo và người thân trong gia đình. Kính chúc Cô, Chú ăn ngon miệng, chúc sức khỏe, nhiều niềm vui, bình an. hạnh phúc.*  - HS nêu cảm nhận của em về sản phẩm mĩ thuật yêu thích.  - Trang trí hoa văn.  - Tặng cho bạn bè, Thầy Cô giáo và người thân trong gia đình. Kính chúc Cô, Chú ăn ngon miệng, chúc sức khỏe, nhiều niềm vui, bình an. hạnh phúc.  - *HS lắng nghe, ghi nhớ.* |
| **3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm *(5-7’)*** | |
| **Tìm hiểu cách tạo hình bánh từ chất liệu đã qua sử dụng.**  - Giới thiệu để HS nhận biết có thể tạo hình chiếc bánh từ những vỏ hộp bằng bìa, nhựa, cốc, nến,…đã qua sử dụng.  - Hướng dẫn HS:  - Lựa chọn các đồ vật phù hợp đã qua sử dụng để tạo hình chiếc bánh sinh nhật như vỏ hộp bằng bìa, nhựa, cốc, nến,…để tạo thân bánh trong hình SGK, (Trang 37).  - Dùng đất nặn màu hoặc giấy màu, màu vẽ để trang trí bên ngoài thân bánh và trên bề mặt của bánh.  *- Các đồ vật đã qua sử dụng với dạng hình khối cơ bản nào có thể tạo hình chiếc bánh sinh nhật.*  *- Em có thể sử dụng vật liệu nào để tạo dáng và trang trí cho chiếc bánh sinh nhật hấp dẫn và đẹp mắt…?*  ***+ Tóm tắt để HS ghi nhớ:***  - Hình khối của đồ vật đã qua sử dụng có thể dùng để tạo hình chiếc bánh sinh nhật.  **\* Cách tạo hình bánh từ chất liệu đã qua sử dụng.**  - GV hướng dẫn HS quan sát hình và cho biết: có thể tạo hình bánh từ những vật liệu nào?  - Hình khối của đồ vật đã qua sử dụng có thể dùng để tạo hình chiếc bánh sinh nhật.  ***GV chốt:*** *Vậy là chúng ta đã thực hiện được và biết được tạo hình bánh từ chất liệu đã qua sử dụng.*  - Củng cố tiết học, nhận xét HS hoàn thành, và chưa hoàn thành.  - Chuẩn bị tiết sau. | - HS lắng nghe..  - HS thực hiện.  *- HS trả lời.*  *- HS trả lời.*  *- HS ghi nhớ.*  - HS quan sát hình trong SGK, (Trang 37). và cho biết:  - HS thực hiện.  *- HS lắng nghe, ghi nhớ.*  - HS lắng nghe, ghi nhớ. |

\* Điều chỉnh sau bài dạy

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………